

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2025/HS-ST

Ngày: 13-6-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sang và bà Vũ Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025, đối với:

Bị cáo NGUYỄN TRUNG H sinh ngày 05/02/19xx, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; căn cước công dân số 034094001619; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị S. Có vợ là Hoàng Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018.

- Nhân thân: Tháng 9/2012 đến tháng 01/2014 tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại đơn vị sư đoàn 395 Quân khu 3.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

*** Người đại diện hợp pháp của bà Bùi Thị T (bà Bùi Thị T là bị hại, đã chết):**

- Cụ Bùi Thị T sinh năm 19xx; trú tại: thôn 3, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Mẹ bà T); vắng mặt.

- Ông Tăng Minh T sinh năm 19xx (Chồng bà T); vắng mặt.

- Anh Tăng Minh T sinh năm 19xx (Con bà T); vắng mặt.

- Anh Tăng Minh Q sinh năm 19xx (Con bà T); có mặt.

- Anh Tăng Minh T sinh năm 19xx (Con bà T); vắng mặt.

Đều trú tại: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Người được các đại diện hợp pháp của bị hại (cụ T, ông T, anh T, anh T) ủy quyền là anh Tăng Minh Q.

2.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Hoàng Thị N sinh năm 19xx; trú tại: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

2.4. Người làm chứng:

- Ông Tăng Văn T sinh năm 19xx; vắng mặt.

- Ông Quách Đình V sinh năm 19xx; vắng mặt.

Đều trú tại: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 23/12/2024, Nguyễn Trung H, có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, sơn màu trắng bạc đen, biển kiểm soát 29D1-163.07, xác định được nồng độ cồn là 0,395mg/L đi trên đường liên xã, theo hướng từ xã Thái Phúc đến xã Sơn Hà với tốc độ khoảng 50km/h. Khi đi đến địa phận thôn Phúc Tiền, xã Thái Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, là đoạn thẳng hai chiều, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường xe chạy được lát bê tông nhẵn phẳng rộng 3,5m, tiếp giáp với mặt đường xe chạy về hai phía là lề bê tông rộng 2,4m và 1,4m, tiếp giáp hai lề bê tông là khu dân cư. Do Nguyễn Trung H không chú ý quan sát, không giữ một khoảng cách an toàn với người đi bộ phía trước, cùng chiều, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn, nên phần đầu xe mô tô do H điều khiển đâm va vào phía sau, bên trái người bà Bùi Thị T, tiếp tục đâm va vào phía sau người bà Hoàng Thị N. Hậu quả bà T bị chết trên đường đưa đi cấp cứu, còn bà N bị thương được đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị nhưng bị thương nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe và có đơn từ chối giám định thương tích.

PH đo nồng độ cồn đối với Nguyễn Trung H do Công an huyện Thái Thụy đo hồi 15 giờ 19 phút ngày 23/12/2024 xác định nồng độ cồn là 0,395mg/L;

Bản kết luận giám định tử thi số 1912/KLGĐTT-KTHS ngày 06/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Trên tử thi có các vết sây sát da, rách da, sung nề, tụ máu tại vùng đầu, mặt, thắt lưng, tay và chân. Vỡ xương sọ vùng đỉnh thái dương bên trái, chảy máu não. Kết luận: nạn nhân Bùi Thị T chết do chấn thương sọ não”.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến KH nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Cáo trạng số 89/CT-VKSTT ngày 29/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung H không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị cáo khai

nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự. Ghi nhận việc bị cáo bồi thường cho gia đình bà Bùi Thị T tổng 50.000.000 đồng, gia đình bà Bùi Thị T đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì khác.

Bà Hoàng Thị N từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản chi phí nào nên không đặt ra giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, sơn màu trắng bạc đen, biển kiểm soát 29D1-163.07 giấy tờ xe mang tên anh Trương Quỳnh G; địa chỉ số 3 nhà 98 B, phường B, quận H, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa có kết quả nên đã tách chiếc xe ra để điều tra, xử lý sau.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, bị cáo thấy rất ân hận, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trung H: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa không có sự thay đổi so với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra,

truy tố; bị cáo H đã thừa nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, gồm: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường lập ngày 23/12/2024; Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; Biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh phương tiện lập ngày 26/12/2024 đối với xe mô tô gắn biển kiểm soát 129D1-163.07; Bản kết luận giám định tử thi số 1912/KLGĐTT-KTHS ngày 06/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; PH xác định nồng độ cồn đối với Nguyễn Trung H do Công an huyện Thái Thụy đo hồi 15 giờ 19 phút ngày 23/12/2024; Kết luận giám định số 130/KL-KTHS ngày 17/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại Tăng Minh Q; Biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị N; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng ông Tăng Văn T, ông Quách Đình V và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 23/12/2024, tại khu vực đường liên xã, thuộc địa phận thôn Phúc Tiền, xã Thái Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Đây là đoạn đường thẳng hai chiều, tầm nhìn không bị hạn chế, Nguyễn Trung H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29D1 – 163.07, có giấy phép lái xe hợp lệ, kết quả đo nồng độ cồn là 0,395mg/L, đi theo hướng từ xã Thái Phúc đến xã Sơn Hà, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình với tốc độ khoảng 50km/h. Do không giữ khoảng cách an toàn với người đi bộ phía trước cùng chiều, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn khi đi trên đường khu vực đông dân cư, nên phần đầu xe mô tô do H điều khiển đã đâm va vào phía sau bên trái người bà Bùi Thị T rồi tiếp tục đâm vào phía sau người bà Hoàng Thị N. Hậu quả bà T bị chết trên đường đưa đi cấp cứu do bị chấn thương sọ não; bà N bị thương được đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị nhưng bị thương nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe và có đơn từ chối giám định thương tích.

Hành vi của Nguyễn Trung H đã vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, hướng dẫn tại khoản 1, 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người.

Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

1.

...

8. Điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn (Theo Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia).

Điều 12. Tốc độ và khoảng cách giữa các xe

Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy

liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

...

Thông tư 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 quy định:

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường.

...

5. Qua khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung nhiều người; khu vực đông dân cư, nhà máy, công sở tập trung bên đường; khu vực đang thi công trên đường bộ; hiện trường xảy ra tai nạn giao thông;...”

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như sau:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích khác;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

.

[4] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, xâm phạm sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, gây ra tai nạn giao thông làm thiệt hại đến tính mạng của bị hại. Hành vi đó đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

[5] Bị cáo là người có nhân thân tốt, đây là lần đầu bị cáo vi phạm pháp luật.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy, để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù với mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Bùi Thị T 50.000.000 đồng, gia đình bà Bùi Thị T đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì khác. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận, không trái pháp luật nên cần ghi nhận.

Bà Hoàng Thị N từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản chi phí nào nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, sơn màu trắng bạc đen, biển kiểm soát 29D1-163.07 giấy tờ xe mang tên anh Trương Quỳnh Giang; địa chỉ số 3 nhà 98 Bách Khoa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa có kết quả nên đã tách chiếc xe ra để điều tra, xử lý sau.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự. Ghi nhận việc bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bà Bùi Thị T tổng 50.000.000 đồng (bị cáo đã bồi thường xong).

Bà Hoàng Thị N từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản chi phí nào nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/6/2025. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Bình;
- Phòng PC10, Công an tỉnh Thái Bình;
- Phòng PV06, Công an tỉnh Thái Bình;
- UBND xã T, huyện T;
- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Diệu Thúy